

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST
Ngày 17/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Hưng.

2. Ông Bùi Thanh Trí.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nhâm Thị Thanh Trang** – Thư ký
Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ tham gia
phiên tòa:* Ông **Nguyễn Ngọc Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố
Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 04
tháng 5 năm 2020.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 03
tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Đoàn Thanh S, sinh năm: 1987, tại huyện P, thành phố Cần Thơ.

Thường trú: Khu vực A, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: Khu vực A, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Mua bán.

Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo:
Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Đoàn Văn T, sinh năm: 1936 (chết) và bà Trần Thị S, sinh năm:
1941 (chết); Anh chị em ruột: có 08 người, lớn nhất sinh năm 1962, nhỏ nhất
sinh năm 1982; Vợ: Cao Thị TA, sinh năm: 1984; Con Cao Đoàn Q, sinh năm
2018.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 (một) lần, ngày 24/4/2018 bị Công an phường H, quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo bị bắt ngày 17/3/2020. *Có mặt tại phiên tòa.*

* Bị hại: **Công ty KT.**

Địa chỉ: phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Hữu Duy Ngọc Nghĩa**, sinh năm: 1985. Chức vụ: Giám đốc (Vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Nguyễn Hữu T**, sinh năm: 1984 (Xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: huyện B, tỉnh Bến Tre.

- **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1954 (Vắng mặt).

Địa chỉ: phường T, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

- **Nguyễn Hồng M**, sinh năm: 1987 (Xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

* Người chứng kiến: Bà **Huỳnh Thị L**, sinh năm: 1968 (Xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/3/2019, Đoàn Thanh S điều khiển xe mô tô mang biển số 55P4 – 8012 lưu thông trên các tuyến đường thuộc khu vực B, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ, khi đến khu vực công trình do Công ty KT đang thi công tại đoạn đường A, khu vực B, phường P thì S phát hiện có 01 (một) cái cối trộn bê tông màu cam để trong công trình không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. S điều khiển xe mô tô quay trở về nhà kéo theo một xe tự chế rồi quay trở lại lấy cối trộn bê tông để lên xe tự chế chở đi tìm nơi tiêu thụ thì bị phát hiện, tang vật thu giữ gồm: 01 (một) cối trộn bê tông màu cam, 01 (một) xe mô tô mang biển số 55P4 – 8012 và 01 (một) xe kéo tự chế (đã qua sử dụng).

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Đoàn Thanh S đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, đến ngày 17/3/2020 S bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại kết luận định giá tài sản số: 75/TCKH-HĐĐG ngày 11/7/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) cối trộn bê tông màu

cam, dung tích 0,5 khối (đã qua sử dụng) trị giá là 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại cáo trạng số: 45/CT – VKS - CR ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Đoàn Thanh S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Đoàn Thanh S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h, i khoản 1 Điều 51, đề nghị xử phạt Đoàn Thanh S từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

Về tang vật: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô mang biển số 55P4 – 8012 và 01 (một) xe kéo tự chế (đã qua sử dụng), do đây là phương tiện phạm tội của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/3/2019, Đoàn Thanh S điều khiển xe mô tô mang biển số 55P4 – 8012 lưu thông trên các tuyến đường thuộc khu vực B, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ với mục đích là tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến khu vực công trình do Công ty KT đang thi công (tại đoạn đường A, khu vực B, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ) thì S phát hiện có 01 (một) cái cối trộn bê tông màu cam để trong công trình không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. S điều khiển xe mô tô quay trở về nhà kéo theo một xe tự chế rồi quay trở lại lấy cối trộn bê tông để lên xe tự chế chở đi tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an phát hiện cùng tang vật phạm tội.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự. Xét lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, Đoàn Thanh S đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của bị hại là Công ty KT và vì thỏa mãn nhu cầu tiêu xài của cá nhân, bị cáo đã lấy trộm tài sản của bị hại, tài sản bị lấy trộm là 01 (một) cối trộn bê tông màu cam, dung

tích 0,5 khối. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá xác định có giá trị là 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Hành vi này của Đoàn Thanh S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, cho nên Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác.

[2] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, không an tâm cho người có tài sản, gây mất lòng tin đối với mọi người xung quanh, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực nhận thức nhưng lại lười lao động, không lo làm ăn chân chính để tạo ra của cải, thu nhập để nuôi sống bản thân, giúp đỡ gia đình. Ngược lại chỉ vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, có tiền tiêu xài mà không cần tốn công sức lao động bỏ ra, trong khi nhân thân của bị cáo là xấu, trước đây vào ngày 24/4/2018 bị cáo bị Công an phường H, quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), lẽ ra bị cáo phải biết cải sửa, trở thành một người công dân tốt ở địa phương, nhưng bị cáo xem thường pháp luật, lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể là ngày 09/3/2019 bị cáo lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chiếc cối trộn bê tông của Công ty KT. Cho nên, Hội đồng xét xử nghĩ nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục, cải tạo bản thân tốt hơn và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước như: bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mức án từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ xem xét chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Công ty KT đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoản nào nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về tang vật:

Đối với chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 55P4 – 8012 nhãn hiệu CUPMOTO, màu đen xám do ông Nguyễn Văn Đ đứng tên quyền sở hữu, ông Đ khai khoảng năm 2012 đã bán lại cho người khác nên không có yêu cầu hay ý

kiến gì đối với chiếc xe này. Ông Nguyễn Hồng M khai trước đây vào năm 2012 ông mua chiếc xe trên của ông Đ sử dụng làm phương tiện đi lại, đến năm 2018 thì bán lại cho bị cáo S, nên ông M cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì liên quan đến chiếc xe trên. Như vậy, xét thấy chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 55P4 – 8012 là của bị cáo S mua của ông M và bị cáo sử dụng làm phương tiện trực tiếp phạm tội trong vụ án, nên Hội đồng xét xử nghĩ nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe kéo tự chế có khung bằng sắt dài 1.8m, rộng 0.8m, bị cáo S khai mua của một người nam thanh niên không biết nhân thân, bị cáo cũng đã sử dụng chiếc xe kéo tự chế này làm phương tiện trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, cho nên Hội đồng xét xử nghĩ nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trao trả cho bị hại Công ty KT một cối trộn bê tông màu cam, dung tích 0,5 khối.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Thanh S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Đoàn Thanh S** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Đoàn Thanh S **09 (chín) tháng** tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/3/2020.

* Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 55P4 – 8012 nhãn hiệu CUPMOTO, màu đen xám, số máy FMH-V00400601, số khung H-000601 và 01 (một) xe kéo tự chế có khung bằng sắt dài 1.8m, rộng 0.8m.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 64 ngày 16/10/2019) (BL 63).

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trao trả cho bị hại Công ty KT một cối trộn bê tông màu cam, dung tích 0,5 khối (Biên bản trả lại tài sản ngày 16/9/2019) (BL 61).

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại Công ty KT đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoản nào nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

*** Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Đoàn Thanh S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định để xin Tòa án nhân dân hành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND Tp.Cần Thơ;
- VKSND Tp.Cần Thơ;
- VKSND Q.C;
- Trại giam, Công an Tp.Cần Thơ;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu HS.

Phan Vũ Linh